

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DI LINH  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/DS-ST  
Ngày: 30-9-2019  
V/v: Tranh chấp hợp đồng dân  
sự vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đới Văn Học.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Phúc.

2. Bà Lê Thị Chung.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Bá Cường Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Di Linh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Di Linh tham gia phiên tòa:** Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 112/2019/TLST-DS ngày 29/5/2019 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2019/QĐXX-DS ngày 16/8/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2019/QĐST-DS, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: bà Phạm Thị Tuyết M; Sinh năm 1973.

Địa chỉ: Số 46, Thôn 2B xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đinh Văn S; sinh năm 1974.

Địa chỉ: Số 56 P, Thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Vợ chồng ông Vũ Đình M; Sinh năm 1969.

Bà Nguyễn Thị K; sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn 2a xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Ông S có mặt tại phiên tòa, ông M và bà K vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, lời khai và lời trình bày tại phiên tòa hôm nay, ông Đinh Văn S đại diện cho bà Phạm Thị Tuyết M trình bày: Do có quen biết từ trước nên ngày 10/3/2016 bà M có cho vợ chồng ông Vũ Đình M, bà Nguyễn Thị K vay số tiền 270.000.000đ (Hai trăm bảy mươi triệu đồng). Mục đích vay tiền là để ông M bà K chi phí, sinh hoạt trong gia đình. Các bên tự thỏa thuận lãi suất nhưng không xác định mức tiền lãi trong giấy vay tiền. Cũng theo nội dung giấy vay tiền này các bên thỏa thuận đến ngày 02/12/2016 sẽ thanh toán cả gốc và lãi. Tuy nhiên đến hạn, ông M bà K không thanh toán, nay tại phiên tòa, thay mặt bà M, ông S yêu cầu vợ chồng ông M bà K trả số tiền nợ gốc 270.000.000đ và khoản tiền lãi phát sinh theo mức 0,5%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 03/12/2016 đến nay là 33 tháng (Đã làm tròn), thành tiền là 44.550.000đ. Tổng số tiền gốc và lãi yêu cầu vợ chồng ông M bà K phải trả là 314.550.000đ (Ba trăm mười bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu là giấy mượn tiền viết tay chi ngày 10/3/2016, có chữ ký xác nhận của vợ chồng ông M bà K.

Đối với bị đơn vợ chồng ông M bà K, Tòa án đã tiến hành triệu tập, tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập, thông báo thụ lý, thông báo kết quả công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, ông M bà K không đến Tòa nên Tòa án không ghi được lời khai của ông M, bà K.

Theo kết quả xác minh ngày 26/12/2018 và kết quả xác minh ngày 13/8/2019, Tòa án Di Linh đã làm việc Công an xã Đ, kết quả xác minh cho thấy, trước năm 2018, vợ chồng ông M bà K có sinh sống tại thôn 2A, xã Đ, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Từ tháng 10/2018, vợ chồng ông M bà K bỏ đi khỏi địa phương, khi đi không khai báo với chính quyền địa phương, hiện nay không biết vợ chồng ông M bà K làm gì, ở đâu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M; Buộc vợ chồng ông M, bà K có trách nhiệm thanh toán trả bà M số tiền gốc 270.000.000đ và tiền lãi phát sinh theo quy định; ông M, bà K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu và xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa hôm nay và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tại phiên tòa hôm nay vợ chồng ông Vũ Đình M, bà Nguyễn Thị K là bị đơn vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Căn cứ theo giấy vay tiền ghi ngày 10/3/2016, thì giữa bà M và vợ chồng ông M, bà K có thỏa thuận vay mượn số tiền 270.000.000đ, hạn đến ngày 02/12/2016 trả nhưng đến nay chưa thanh toán trả. Do đó xác định vợ chồng ông M bà K còn nợ bà Mai số tiền vay 270.000.000đ nhưng chưa thanh toán cho bà M là có thật.

Ngoài yêu cầu trả tiền gốc thì nguyên đơn còn yêu cầu vợ chồng ông M bà K trả khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc, theo mức lãi suất 0,5%/tháng, thời gian tính lãi từ ngày 03/12/2016 đến nay là 33 tháng (Đã làm tròn), thành tiền là 44.550.000đ. Yêu cầu này phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận yêu cầu trả lãi này là phù hợp.

Với những phân tích nêu trên, cần chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ. Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Cần buộc vợ chồng ông M, bà K chịu án phí dân sự sơ thẩm trên tổng số tiền gốc và lãi phải trả cho bà M, ngoài ra cần trả lại cho bà M toàn bộ số tiền đã tạm ứng án phí là phù hợp.

Số tiền án phí ông M, bà K phải chịu là  $314.550.000đ \times 5\% = 15.727.500đ$ .

Vì các lẽ trên:

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ Điều 26 ; 35 ; 39 ; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 471; Điều 474 và Điều 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Tuyết M về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” đối với vợ chồng ông Vũ Đình M và bà Nguyễn Thị K.

Buộc vợ chồng ông Vũ Đình M và bà Nguyễn Thị K có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Tuyết M số tiền nợ gốc là 270.000.000đ (Hai trăm bảy mươi triệu đồng) và khoản tiền lãi phát sinh 44.550.000đ (Bốn mươi bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) Tổng cộng cả gốc và lãi là 314.550.000đ (Ba trăm mười bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bà M có đơn yêu cầu thi hành án, ông M, bà K còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Vợ chồng ông Vũ Đình M và bà Nguyễn Thị K phải chịu 15.727.500đ (Mười lăm triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị Tuyết M số tiền 7.999.000đ (Bảy triệu chín trăm chín mươi chín nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014268 ngày 29-5-2019 của Chi cục Thi hành án huyện Di Linh.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đới Văn Học**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN DI LINH  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 30 tháng 9 năm 2019.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đới Văn Học.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Phúc, bà Lê Thị Chung.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 112/2019/TLST-DS ngày 08/10/2018 về “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” giữa:

- Nguyên đơn: bà Phạm Thị Tuyết Mai; Sinh năm 1973.  
Địa chỉ: Số 46, Thôn 2B xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.
- Người đại diện theo ủy quyền của bà Mai, ông Đinh Văn Sơn.  
Địa chỉ: Số 56 Phạm Ngũ Lão, Thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.
- Bị đơn: Vợ chồng ông Vũ Đình Mạnh; Sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Khiếu; sinh năm 1974.  
Địa chỉ: Thôn 2a xã Đình Trang Hòa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

*Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,  
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

- Về quan hệ tranh chấp: Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản.
  - Về điều luật áp dụng: Căn cứ Điều 26 ; 35 ; 39 ; khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.  
Điều 471; Điều 474 và Điều 476 của Bộ luật Dân sự năm 2005.
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án
- Nội dung xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Tuyết Mai về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản” đối với vợ chồng ông Vũ Đình Mạnh và bà Nguyễn Thị Khiếu.

Buộc vợ chồng ông Vũ Đình Mạnh và bà Nguyễn Thị Khiếu có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Tuyết Mai số tiền nợ gốc là 270.000.000đ (Hai trăm bảy mươi triệu đồng) và khoản tiền lãi phát sinh 44.550.000đ (Bốn mươi bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) Tổng cộng cả gốc và lãi là 314.550.000đ (Ba trăm mười bốn triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày bà Mai có đơn yêu cầu thi hành án, ông Mạnh, bà Khiếu còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Vợ chồng ông Vũ Đình Mạnh và bà Nguyễn Thị Khiếu phải chịu 15.727.500đ (Mười lăm triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Phạm Thị Tuyết Mai số tiền 7.999.000đ (Bảy triệu chín trăm chín mươi chín nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0014268 ngày 29-5-2019 của Chi cục Thi hành án huyện Di Linh.

Tuyên quyền và hướng dẫn thủ tục kháng cáo và thi hành án dân sự cho các đương sự.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 00 phút, ngày 15 tháng 02 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

